**TOÁN**

**BÀI 79: PHÉP CỘNG (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 1000 (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết đặt tính, thực hiện phép tính cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 1000.

- Giải được bài toán có lời văn bằng một phép tính cộng.

**II. CHUẨN BỊ**

- Tivi (Máy chiếu); Học liệu trên học10.com.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Khởi động :**  **Bài tập 4: Tính theo mẫu.**  - GV yêu cầu HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính phép tính  261 + 4 = ?  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm, GV chốt lại cách thực hiện và lưu HS cách đặt tính.  - HS tự làm các phép tính vào vở, đổi vở kiểm tra chéo.  **Bài tập 5: Đặt tính rồi tính:**  803 + 55 246 + 31 510 + 9 694 + 4  - GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - GV đặt câu hỏi để HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính trong từng trường hợp. HS nhắc bạn lỗi sai hay gặp trong khi đặt tính và tính.  **Bài tập 6: Giải bài toán**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì  - HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao).  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.  **4. Vận dụng :**  - Nêu một tình huống có vận dụng cộng với số có ba chữ số ( không nhớ | -HS chơi trò chơi.  - HS quan sát mẫu, nói cho bạn nghe cách đặt tính rồi tính.  - Đại diện một vài cặp HS chia sẻ cách làm trước lớp.  - HS làm vào vở.  - HS nêu yêu cầu, thực hiện vào vở.    803 246 510 694  +-  +-  +-  +-  55 31 9 4  858 277 519 698    - HS đọc, phân tích bài toán rồi giải vào vở.  **Bài giải**  Hai lớp sưu tầm được tất cả số bức ảnh là:  145 + 154 = 299 (bức ảnh).  Đáp số: 299 bức ảnh.    - HS chia sẻ trước lớp |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:**

………………………………………………………………………………….